

Số: 01/PA-CTTLĐT

Đông Triều, ngày 03 tháng 5 năm 2025

## **PHƯƠNG ÁN**

**Phòng, chống ngập úng, mưa, bão năm 2025 của Công ty Trách nhiệm  
hữu hạn một thành viên Thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh**

### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

#### **1. Đặc điểm tình hình và cơ cấu tổ chức**

##### **1.1. Đặc điểm tình hình**

Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều là doanh nghiệp 100% vốn nhà Công ty được UBND tỉnh Quảng Ninh giao quản lý, khai thác 20 hồ đập lớn, vừa và nhỏ, với tổng dung tích trữ nước khoảng 35,5 triệu m<sup>3</sup>; 06 trạm bơm tưới, gồm 18 tổ máy, với tổng lưu lượng bơm tưới là 15.376 m<sup>3</sup>/h; 05 trạm bơm tiêu, gồm 35 tổ máy, với tổng lưu lượng bơm tiêu là 149.700 m<sup>3</sup>/h; 01 cống tiêu dưới đê; quản lý trên 150 km kênh tưới, tiêu các loại và các công trình trên kênh; cung cấp nước tưới cho khoảng 6.200 ha diện tích gieo trồng và tiêu thoát nước cho 3.870 ha diện tích lưu vực; phục vụ tưới, tiêu cho 17/19 xã, phường và một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đông Triều. Hàng năm, đã góp phần quan trọng làm tăng năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đồng thời góp phần phòng chống giảm nhẹ thiên tai và thúc đẩy các ngành nghề khác phát triển.

##### **1.2. Cơ cấu tổ chức; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, người lao động trong Công ty**

- Tổng số cán bộ, người lao động trong Công ty hiện nay là 98 người. Trong đó có 42 nữ, được bố trí, sắp xếp tại 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 Đội thi công sửa chữa công trình và 11 cụm Thủy nông, cụ thể như sau:

- + Chủ tịch công ty: 01 người;
- + Kiểm soát viên chuyên trách: 01 người;
- + Ban điều hành công ty: 03 người (01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán trưởng);
- + Phòng Tổ chức – Hành chính: 07 người (01 trưởng phòng, 01 phó phòng và 04 nhân viên)
- + Phòng Tài chính - Kế hoạch: 03 người (01 phó trưởng phòng và 02 nhân viên);

+ Phòng Quản lý nước – Quản lý công trình: 04 người (01 trưởng phòng, 01 phó phòng và 02 nhân viên);

+ Phòng Kỹ thuật – Dịch vụ: 04 người (01 trưởng phòng, 01 phó phòng và 02 nhân viên);

+ Đội thi công sửa chữa công trình: 02 người (01 đội trưởng và 01 đội phó).

+ Khối trạm bơm: 04 cụm thủy nông có 23 người (04 cụm trưởng, 01 cụm phó và 18 công nhân);

+ Khối Hồ đập: 07 Cụm thủy nông có 47 người (07 cụm trưởng, 04 cụm phó và 36 công nhân).

**- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, người lao động trong Công ty:**

+ Thạc sĩ các ngành: 04 người (01 Thạc sĩ quản lý kinh tế, 03 Thạc sĩ thủy lợi).

+ Đại học các ngành: 45 người (Kỹ sư thủy lợi: 25 người, Cử nhân kinh tế: 09 người, cử nhân ngành sư phạm; Kỹ sư cơ điện: 09 người, Kỹ sư trắc địa 01 người, Cử nhân luật 01 người.)

+ Cao đẳng các ngành: 06 người (Cao đẳng CNKT Tài nguyên nước: 01 người, Cao đẳng cơ điện: 02 người, Cao đẳng Thủy lợi: 03 người ).

+ Trung cấp: 05 người (Trung cấp thủy lợi: 01 người, Trung cấp điện: 04 người).

+ Công nhân kỹ thuật: 38 người (Công nhân nông giang: 30 người, Công nhân cơ điện: 7 người, Lái xe: 01 người).

## **2. Thông số kỹ thuật các công trình thủy lợi do công ty quản lý**

(Có phụ lục số 01, 02 theo kèm).

## **3. Dự báo diễn biến, tình hình thiên tai trên địa bàn**

Hàng năm, từ cuối tháng 6 đến tháng 11, bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng gây mưa to hoặc rất to, lượng mưa ngày lớn nhất có thể lên tới trên 150mm đến gần 250mm. Theo Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, năm 2025 là năm được dự báo là một năm dự kiến sẽ chứng kiến sự gia tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão mạnh, mưa lớn kéo dài và hạn hán khắc nghiệt do tác động của biến đổi khí hậu trong các tháng 5 và 6, kèm theo các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét và mưa đá từ tháng 6 đến 11, khu vực Biển Đông có khả năng xuất hiện 11-13 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, trong đó khoảng 4-6 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam. Thành phố Đông Triều sẽ bị ảnh hưởng từ các cơn bão và mưa lớn có thể gây ra ngập úng, lũ quét và sạt lở đất.

## **4. Đánh giá hiện trạng công trình thủy lợi**

Trước mùa mưa bão 2025, Công TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều đã ban hành Quyết định số 54/QĐ-CTLTĐT ngày 25/3/2025 về việc thành lập tổ kiểm tra công trình thủy lợi trước mùa mưa bão năm 2025 để kiểm tra các hạng

mục công trình của 20 đập, hồ chứa nước và 06 trạm bơm tưới, 05 trạm bơm tiêu. Qua kết quả kiểm tra, đánh giá tại thời điểm kiểm tra, các hạng mục công trình của các đập, hồ chứa nước và các trạm bơm tưới, tiêu cơ bản đảm bảo an toàn cho công tác phục vụ sản xuất nông nghiệp, phục vụ dân sinh kinh tế cũng như an toàn, ổn định trong mùa mưa bão năm 2025. Công ty đã có báo cáo số 51/BC-CTLTĐT ngày 08/4/2025 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đánh giá hiện trạng công trình thủy lợi trước mùa mưa, bão năm 2025.

#### **4.1. Kết quả kiểm tra công trình đập, hồ chứa nước**

Số lượng các đập, hồ chứa được đánh giá kết quả an toàn – mức A: 06/20 đập, hồ chứa nước (Khe Chè, Trại Lóc 1, Trại Lóc 2, Đồng Đò 1, Quán Vuông, Rộc Chày); Số lượng các đập, hồ chứa được đánh giá kết quả an toàn - mức B: 14/20 đập, hồ chứa nước (các hồ còn lại); Số lượng các đập, hồ chứa được đánh giá kết quả có nguy cơ mất an toàn cao - mức C: 0/20 đập, hồ chứa nước.

Đối với 14 đập, hồ chứa có kết quả đánh giá an toàn - mức B cần được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa. Đoàn kiểm tra đã lập biên bản và đề xuất Công ty cho triển khai sửa chữa, khắc phục trong thời gian trước mùa mưa bão năm 2025 để đảm bảo phục vụ sản xuất, đảm bảo an toàn, ổn định công trình trong mọi điều kiện thời tiết, cụ thể:

- Có 02 đập bị thấm nhẹ: (1) Đập đất số 1 của hồ Sông Rắn (*thôn Vân Động, xã Nguyễn Huệ*) bị thấm thân đập đoạn phía trên cống lấy nước; (2) hồ Gốc Thau bị thấm giữa thân đập.

- Có 01 đập bị hư hỏng mái thượng lưu: Hồ Đập Làng bị vỡ, sạt trượt một phần mái thượng lưu.

- Có 03 tràn xả lũ bị hư hỏng: (1). Tràn xả lũ hồ Đồng Đò 2: Hai bên mang tràn rò rỉ nhiều nước; (2). Tràn xả lũ hồ Yên Dưỡng bị sụt lún tại vị trí vai phải; (3) tràn xả lũ hồ Tân Yên bị thấm, rò rỉ nước hai bên mang.

- Có 03, đập, hồ chứa nước bị bồi lắng nghiêm trọng ảnh hưởng đến khả năng tích trữ nước: Hồ chứa nước Linh Sơn, Tân Yên và Đá Trắng.

- Cống lấy nước: Tại các cống lấy nước dưới đập của hồ Khe Uơn 1, Cỏ Lẽ, Rộc Chày: Trục vít me bị ăn mòn, gioăng cánh cống bị rách, van đĩa han rỉ.

- Hệ thống kênh: Nhiều tuyến kênh tưới của các công trình đập, hồ chứa nước đã xuống cấp như: Đáy kênh bị nứt gãy, thành kênh bị bong tróc vữa, nghiêng ... gây rò rỉ nước, cụ thể:

- + Kênh tưới hồ chứa nước Khe Chè: Tuyến kênh KC2 đoạn trước và sau cầu máng Tam Hồng và đoạn qua dự án Sân Golf Khe Chè bị bong tróc vữa trát gây rò rỉ; tuyến kênh Hồ Lao và Tân Việt bị rò rỉ nhiều vị trí. Kênh tưới hồ chứa nước Đìa Sen: Cầu máng qua suối trước đường tàu bị rò rỉ.

+ Kênh tưới hồ chứa nước Trại Lốc 1: Kênh KC1 đoạn lấy nước từ hồ Khe Chè sang tuyến kênh Đồng Quan bị rò, bờ kênh có điểm xói lở.

+ Kênh tưới hồ chứa nước Trại Lốc 2: Tuyến đi Tân Việt bị rò rỉ và có đoạn bị nghiêng khoảng 7 mét.

+ Kênh chính hồ chứa nước Nhà Bò đoạn giáp ao nhà dân bị nghiêng do đất đáy kênh bị lún.

+ Kênh tưới hồ chứa nước Đồng Đò 1: Kênh hình chữ nhật bị bong tróc vữa, nứt vỡ khoảng 700 mét; kênh hình thang có nhiều điểm sụt lún đáy, sạt trượt bờ kênh.

+ Kênh tưới hồ chứa nước Đồng Đò 2 đang xuống cấp, bong tróc vữa trát, đổ vỡ nhiều đoạn (đoạn kênh giáp hồ Quảng Mãn dài 100 mét bị ruỗng chân bờ kênh, gây bực, rò nước).

+ Kênh tưới N8 hồ chứa nước Bến Châu bị ruỗng gạch, bực đáy

+ Kênh tưới hồ chứa nước Đá Trắng: Đoạn sau đường ống HDPE bị đổ 120 mét.

#### ***4.2. Kết quả kiểm tra các trạm bơm tưới***

Công ty đã kiểm tra 06 trạm bơm tưới, bao gồm các hạng mục: Nhà quản lý, nhà máy bơm, động cơ bơm, máy bơm, các thiết bị điện, hệ thống kênh tưới và các hạng mục công trình trên kênh, cụ thể:

- Động cơ bơm: Đảm bảo vận hành bình thường.

- Máy bơm: Đảm bảo vận hành bình thường. Tuy nhiên, hầu hết các máy bơm sau nhiều năm vận hành, khai thác đã hết khấu hao, Công ty thường xuyên phải bảo dưỡng, sửa chữa để đảm bảo cho phục vụ sản xuất, các máy bơm cần được thay mới.

##### ***(1) Trạm bơm tưới Bình Sơn:***

- Nhà máy xuống cấp, trần mái bị thấm dột, tường nhà bong tróc vữa trát; mái đá bêtông bị xô sạt, đáy bị bồi lắng; bể xả bị nứt gãy, thấm nước;

- 04 động cơ bơm và 04 máy bơm của trạm bơm đã hết khấu hao từ năm 2014. Tuy nhiên, Công ty vẫn thường xuyên duy tu, sửa chữa để duy trì hoạt động của trạm bơm, đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp;

- Hệ thống điện và các hạng mục công trình trên kênh đảm bảo hoạt động bình thường;

- Kênh tưới đoạn từ sau xiphong đường Quốc lộ 18A đến cống làng Đông Thành bị nghiêng thành kênh (dài 400,0 m); kênh Bình Sơn Đông bị sập đáy và thành kênh (dài 20,0 m) đoạn đi qua cống tiêu, hiện tại Công ty đã xử lý tạm thời bằng cầu máng thép, nhiều đoạn kênh khác bị nứt, gãy, gây rò rỉ nước.

##### ***(2) Trạm bơm tưới Đạm Thủy:***

- Nhà máy bị xuống cấp, thấm dột, bong tróc vữa trát; bể xả nứt.
- 02 động cơ bơm và 02 máy bơm của trạm bơm đã hết khấu hao từ năm 2014. Tuy nhiên, Công ty vẫn thường xuyên duy tu, sửa chữa để duy trì hoạt động của trạm bơm, đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp;
- Hệ thống điện và các hạng mục công trình trên kênh đảm bảo hoạt động bình thường.

*(3) Trạm bơm tưới Bình Lục:*

- Nhà máy bơm đã được xây mới, hoàn thành trong năm 2023.
- Đã lắp đặt, thay mới 03 tổ máy bơm công suất 700 m<sup>3</sup>/h/01 máy, hiện nay đang vận hành tốt, đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.
- Kênh tưới đoạn từ cống chia nước khu Đông Tân (dài 25,0 m) bị nứt, gãy phần móng thành kênh, gây rò rỉ nước.

*(4) Trạm bơm tưới Tân Việt:*

- Nhà máy xuống cấp, mái nhà bị nứt gãy, thấm dột, tường nhà bị bong tróc vữa.
- 03 động cơ bơm và 03 máy bơm của trạm bơm đã hết khấu hao từ năm 2014. Tuy nhiên, Công ty vẫn thường xuyên duy tu, sửa chữa để duy trì hoạt động của trạm bơm, đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; máy bơm số 3 mòn trục bơm, các ống hút của 3 tổ máy han rỉ, bục.
- Hệ thống điện và các hạng mục công trình trên kênh đảm bảo hoạt động bình thường.
- Tuyến kênh tưới Tân Việt 1 (dài 75,0 m), bị rò rỉ đáy; tuyến kênh Tân Việt 2 (dài 35,0 m) bị nứt đáy, rò rỉ nước.

*(5) Trạm bơm tưới Xuân Sơn:*

- Nhà máy bị xuống cấp, mái bị bong tróc lớp vữa trát, gây thấm dột, tường nhà bị nứt.
- 03 động cơ bơm và 03 máy bơm của trạm bơm đã hết khấu hao từ năm 2014. Tuy nhiên, Công ty vẫn thường xuyên duy tu, sửa chữa để duy trì hoạt động của trạm bơm, đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.
- Hệ thống điện và các hạng mục công trình trên kênh đảm bảo hoạt động bình thường.
- Tuyến kênh chính xuống cấp, đáy kênh rạn nứt, rò rỉ nước.

(6) Trạm bơm tưới Quán Vương: Máy bơm, thiết bị điện, đường ống dẫn nước, van đóng, mở nước đảm bảo hoạt động bình thường.

**4.3. Kết quả kiểm tra các trạm bơm tiêu**

**(1). Trạm bơm tiêu Đạm Thủy:** Nhà quản lý sử dụng bình thường, nhà bếp, nhà kho bị xuống cấp, thấm dột, tường bị bong tróc vữa.

- Nhà máy số 1: Đã nâng cấp, xây mới với 04 tổ máy bơm có công suất bơm  $8300\text{m}^3/\text{h}$ , được đơn vị chủ đầu tư bàn giao những khi cần vẫn sẵn sàng vận hành.

- Nhà máy số 2: 06 động cơ công suất 75kw, sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện đã đảm bảo an toàn khi vận hành; 06 máy bơm  $4.000,0\text{m}^3/\text{h}/01$  máy, đưa vào khai thác năm 2003, được thường xuyên duy tu, sửa chữa, đảm bảo hoạt động bình thường để tiêu thoát nước cho lưu vực tiêu. Hệ thống thiết bị điện được bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động bình thường.

- Nhà quản lý đảm bảo; nhà bếp, nhà kho bị xuống cấp, thấm dột, tường bị bong tróc vữa trát.

- Hệ thống kênh tiêu hiện nay chưa đảm bảo cho việc tiêu úng, cụ thể: Do đang trong giai đoạn thi công Dự án làm đường ven sông nên tại khu vực gần cống tiêu Đạm Thủy và Chùa Vầu lòng kênh bị cản trở, ách tắc.

### **(2). Trạm bơm tiêu Việt Dân**

- Nhà máy số 1 được đưa vào hoạt động năm 2021: 06 động cơ công suất 95 kw; 06 tổ máy bơm  $4.000\text{m}^3/\text{h}/01$  máy, đảm bảo hoạt động tốt.

- Nhà máy số 2 được đưa vào hoạt động năm 2002: 03 động cơ công suất 75 kw sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện đã đảm bảo an toàn khi vận hành; 03 tổ máy bơm  $4.000\text{m}^3/\text{h}/01$  máy; hệ thống, thiết bị điện đang xuống cấp, nên cụm phải thường xuyên duy tu, sửa chữa để đảm bảo hoạt động tiêu thoát nước cho lưu vực tiêu.

- Kênh tiêu bị bồi lắng.

### **(3). Trạm bơm tiêu Đức Chính**

- 06 động cơ công suất 75 kw điện trở cách điện đều đã giảm, 06 tổ máy bơm  $4.000\text{m}^3/\text{h}/01$  máy hoạt động bình thường; kênh tiêu bị bồi lắng, mái lát bê hút bị sạt trượt; Nhà quản lý bị nứt, thấm dột. Cụm phải thường xuyên duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa để đảm bảo hoạt động tiêu thoát nước cho lưu vực tiêu.

### **(4). Trạm bơm tiêu Hồng Phong**

- 06 động cơ công suất 75 kw sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện đã đảm bảo an toàn khi vận hành; 06 tổ máy bơm  $4.000\text{m}^3/\text{h}/01$  máy, ống xả của 06 máy bơm đã bị han gỉ, bục; hệ thống thiết bị điện đang xuống cấp; Nhà quản lý xuống cấp, mái bị thấm, dột. Bể hút bị vỡ, sạt, trượt một số lăm lát; bể hút bị bồi lắng.

Hệ thống kênh tiêu hiện nay chưa đảm bảo cho việc tiêu úng, cụ thể: Do đang trong giai đoạn thi công Dự án làm đường ven sông nên tuyến kênh tiêu từ Triều Khê kết nối vào kênh chính nằm trong đường ven sông, đơn vị thi công

Dự án đã san lấp và hoàn trả bằng tuyến kênh mới, tuy nhiên mặt cắt của kênh tương đối nhỏ (bằng  $\frac{1}{2}$  kênh cũ); một số điểm giao cắt với đường được đặt bằng cống  $\Phi 1500$  tạo thành điểm nghẽn, kênh tiêu nội đồng bị chia cắt, một số cửa cống bị thu hẹp.

#### **(5). Trạm bơm tiêu Kim Sơn**

- Nhà máy xuống cấp bị thấm dột một vài điểm do bị nứt mái; cánh cửa xếp nhà máy bị han rỉ.

- 04 động cơ công suất 75 kw sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện đã đảm bảo an toàn khi vận hành; 04 tổ máy bơm 4.000 m<sup>3</sup>/h/01 máy ,

- Thiết bị điện trong tủ điện đang xuống cấp (khởi động từ máy số 1 phát nhiệt cao).

- Bể hút bị bồi lắng; bờ kè gần cửa vào cống tiêu bị sụt, lún gây sạt trượt.

Hệ thống kênh tiêu hiện nay chia cắt, cụ thể: Do Dự án làm đường ven sông chạy cắt qua một số đoạn của kênh tiêu nên trong giai đoạn thi công Dự án đơn vị thi công đã san lấp nền đường nhưng chưa có giải pháp để kết nối, thay thế đoạn kênh bị san lấp vì vậy, hệ thống kênh tiêu bị ách tắc.

**2.4. Cống tiêu Đạm Thủy:** Vận hành bình thường. Tuy nhiên, do đơn vị thi công dự án làm đường ven sông đã lấp sông để làm đường thi công chỉ đặt 02 cống  $\Phi 1500$  để thoát nước, vì vậy đã làm giảm khả năng tiêu thoát nước trong mùa mưa bão.

### **4. Đánh giá về nguy cơ rủi ro**

Trước những diễn biến bất thường, cực đoan của các hình thái thời tiết trong mùa mưa bão và thực trạng một số công trình thủy lợi đã, đang xuống cấp cũng như những bất cập trong thời gian thi công dự án đường ven sông đối với một số vùng tiêu úng do công ty quản lý. Mùa mưa bão năm 2025 sẽ tiềm ẩn nhiều cơ xói lở, sạt trượt, lún nứt tràn xả lũ, rò rỉ cống lấy nước, thấm thân đập, gây mất an toàn công trình thủy lợi và gây ngập úng tại một số vùng trũng thấp.

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-UBND, ngày 18/7/2022 của UBND thành phố Đông Triều về việc Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp 08 hồ chứa nước Gốc Thau, Đồng Đò 2, Linh Sơn, Quán Vuông, Cổ Lễ, Yên Dưỡng, Tân Yên và Sông Rắn, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1145/QĐ-UBND, ngày 09/8/2022 của UBND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Ươn 1, xã Hồng Thái Tây, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-UBND và Quyết định số 543/QĐ-UBND, ngày 29/3/2021 của UBND thành phố Đông Triều về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Bến Châu, xã Bình Khê và hồ chứa nước Trại Lốc 1, xã An Sinh, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 964/SNN&MT-TL ngày 28/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-CTTLĐT ngày 14/02/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều về việc phê duyệt mục tiêu tổng quát, kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều xây dựng phương án phòng, chống lụt bão năm 2025 với một số nội dung, cụ thể như sau:

## **2. Mục đích**

- Đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi do công ty quản lý để xác định những hạng mục công trình xung yếu, xuống cấp có nguy cơ xảy ra sự cố;
- Nhằm nâng cao tính chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do bão, áp thấp nhiệt đới và mưa lớn kéo dài gây ra;
- Xây dựng phương án xử lý các sự cố có thể xảy ra ở các công trình thủy lợi do Công ty quản lý, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do bão, áp thấp nhiệt đới và mưa lớn kéo dài gây ra.

## **3. Yêu cầu**

- Ban điều hành, các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các cụm thủy nông và người lao động trong công ty phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng ngừa, ứng phó với các thiệt hại cho bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo dài gây ra;
- Có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình xung yếu, xuống cấp để đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão;
- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; cập nhật mực nước, lượng mưa; đảm bảo thông tin liên lạc của cán bộ, người lao động trong công ty và công tác phối hợp với các địa phương, đơn vị trên địa bàn.

- Xác định nguồn lực ứng phó thiên tai, dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai.

- Xác định công tác phòng, ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo dài là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; là nội dung quan trọng trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi của Công ty.

- Chủ động điều tiết, tiêu thoát nước kịp thời, không để xảy ra ngập úng kéo dài gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và dân sinh.

- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, các ban ngành trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả do mưa, bão gây ra.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người, tài sản, thiết bị, công trình thủy lợi.

### **III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG LỤT BÃO**

#### **1. Công tác chuẩn bị trước mùa mưa bão**

Để chủ động ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo dài xảy ra trên địa bàn thành phố Đông Triều năm 2025. Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều đã ban hành Quyết định số 54/QĐ- CT ngày 25/3/2025 về việc thành lập Tổ kiểm tra công trình thủy lợi trước mùa mưa bão năm 2025 để xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra đánh giá về mức độ an toàn tại các đập, hồ chứa nước, các công trình đầu mối tràn xả lũ, tràn sự cố, cống xả lũ, cống tháo sâu, đường quản lý, nhà quản lý; kiểm tra các trạm bơm tưới, trạm bơm tiêu và hệ thống kênh và công trình trên kênh.

- Xây dựng danh mục và kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, triển khai, bố trí, sắp xếp nguồn kinh phí cho công tác duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị; đôn đốc các đơn vị thi công tranh thủ thời tiết thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, khắc phục các sự cố công trình thủy lợi đã được đánh giá, liệt kê như đã ở phần đánh giá hiện trạng công trình thủy lợi.

- Lập phương án tích nước để cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và cung cấp nước thô cho các đơn vị dùng nước.

- Lập kế hoạch dự phòng vật tư, vật liệu, phương tiện để phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

- Thành lập Đội xung kích của công ty (18 người).

- Thành lập Ban chỉ huy Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão năm 2025

- Quyết định về việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác phòng, chống lụt bão năm 2025.

Xây dựng phương án phòng, chống lụt bão năm 2025 theo phương châm 4 tại chỗ, nội dung cụ thể như sau:

## **2. Phương án phòng, chống ngập, lụt; mưa, bão**

### **2.1. Về công tác chỉ huy tại chỗ**

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-CT ngày 29/4/2025 về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão năm 2025 và Quyết định số 127/QĐ-CTTLĐT ngày 02/5/2025 về việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác phòng, chống lụt bão năm 2025 tại các công trình thủy lợi do công ty quản lý, Công ty đã phân công nhiệm vụ, cụ thể như sau:

(1) Ông: Đặng Văn Tuyên – Chủ tịch công ty: Trưởng ban.

- Số điện thoại: 0935.098.398 – 0968.695.363

- Thường trực tại Văn phòng công ty giải quyết công việc và điều hành mọi hoạt động trong công tác phòng, chống lụt bão.

(2) Ông: Vũ Minh Thành – Giám đốc công ty: Phó ban.

- Số điện thoại: 0976.328.525 – 0866.600.299

- Nhiệm vụ: Trực tiếp phụ trách chỉ đạo, điều hành, kiểm tra đôn đốc theo phương án phòng, chống lụt bão đã được phê duyệt của 11 hồ ở khu vực phía tây thành phố Đông Triều và toàn bộ khối trạm bơm tưới, trạm bơm tiêu. Thường trực tại trạm bơm tiêu Đạm thủy.

(3) Ông: Nguyễn Hải Hà – Phó Giám đốc công ty: Phó ban.

- Số điện thoại: 0393.019.568

- Nhiệm vụ: Trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống lụt bão của 07 hồ đập ở khu vực phía Đông của thành phố Đông Triều. Chỉ đạo, điều hành, kiểm tra đôn đốc các cụm thủy nông thực hiện nghiêm túc phương án phòng, chống lụt bão đã được phê duyệt. Thường trực tại hồ Tân Yên.

(4) Các ông, (bà) có tên tại Điều 1, Quyết định số 127/QĐ-CT ngày 29/4/2025 về việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác phòng, chống lụt bão năm 2025.

- Nhiệm vụ chung: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống lụt bão trước, trong và sau mùa mưa bão theo phương án phòng, chống lụt bão năm 2025 đã được Chủ tịch công ty phê duyệt. chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão về nhiệm vụ đã được phân công. Khi có dự báo thời tiết mưa lớn kéo dài, bão, lũ... Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão của công ty chỉ đạo các cụm thủy nông:

a) Nhiệm vụ cụ thể của khối hồ đập: Thường xuyên kiểm tra tổng thể công trình gồm: mái thượng, hạ lưu đập; tràn xả lũ; cống lấy nước và các hạng mục khác; kịp thời phát hiện các hiện tượng thấm, lún, sạt trượt, mạch đùn, rò mang cống và vai tràn xả lũ;... Chủ động tiêu nước đệm qua các cống tháo sâu, cống điều tiết... giữ mực nước hồ dưới tràn 0,5 m – 1,0 m. Theo dõi, ghi chép vào sổ quan trắc, sổ vận hành về tình hình thời tiết, lượng mưa, mực nước tại

các hồ chứa, lưu lượng nước qua tràn, biểu đồ thấm và diễn biến khác của công trình; báo cáo mực nước hồ và lượng mưa cứ 01 giờ/một lần. Khi mực nước hồ thay đổi cứ 10 cm phải cập nhật và báo một lần.

*- Trường hợp Báo động 1 (cảnh giới)*

Khi mực nước trong hồ chứa nhỏ hơn mực nước dâng bình thường (MNDBT) trời có mưa vừa, có lúc mưa to. Tuy nhiên, thời tiết tiếp tục diễn biến xấu. Ban Chỉ huy PCLB và cán bộ được giao nhiệm vụ phụ trách công tác PCLB tại đập, hồ chứa đó sẽ chỉ đạo, điều hành.

+ Tổ chức trực 24/24h tại công trình đầu mối để kiểm tra quan trắc các hiện tượng thấm, rò rỉ, mạch đùn, mạch sủi qua thân đập; các hiện tượng sạt, nún, trượt rò mang cống và vai tràn khu vực hạ lưu đập...

+ Đối với 03 hồ chứa: Tân Yên, Yên Dường, Quán Vương tổ chức vận hành xả lũ qua cống tháo sâu theo quy trình và giữ mức nước hồ dưới tràn từ 0,6 – 1,0m.

+ Kiểm tra thiết bị quan trắc.

+ Thực hiện nhiệm vụ cảnh giới người lạ vào khu vực đầu mối, cảnh giới gõ trời nổi trong lòng hồ, quan trắc mực nước hồ báo về Ban Chỉ huy PCLB công ty ngày 01 lần vào lúc 7h.

+ Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt.

+ Cán bộ, người lao động tại cụm công trình sẵn sàng chờ lệnh huy động ứng cứu.

*- Trường hợp báo động 2 (Khẩn cấp)*

Khi mực nước trong hồ chứa lớn hơn MNDBT và nhỏ hơn mực nước dâng gia cường (MNDGC) tràn xả lũ xả đang hoạt động tốt. Tuy nhiên, thời tiết tiếp tục có mưa vừa, mưa to và diễn biến xấu. Ban Chỉ huy PCLB và cán bộ được giao nhiệm vụ phụ trách công tác PCLB tại đập, hồ chứa đó sẽ chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung công việc như trường hợp báo động 1, đồng thời huy động lực lượng còn lại của cụm thủy nông tập trung và có thể đề nghị tăng cường thêm lực lượng xung kích của công ty về đầu mối công trình (nhà quản lý hồ chứa nước) để tăng cường kiểm tra hiện trường 24/24, nhất là tại các vị trí xung yếu (tràn xả lũ, đập chính, đập phụ, cống lấy nước, mái đập, rãnh thoát nước...). theo dõi chặt chẽ mực nước, lưu lượng đến và xả đi.

Kiểm tra các thiết bị, công trình điều tiết nước (van, cửa van). Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị dự phòng như bao tải, đất đá, rọ thép, vải bạt... phòng khi cần xử lý sự cố đập. Thông tin kịp thời và phối hợp với cho chính quyền vùng hạ du để chuẩn bị phương án sơ tán dân nếu có nguy cơ xả lũ lớn hoặc vỡ đập. Cấm

người dân và phương tiện qua lại, đánh bắt cá hoặc tụ tập gần khu vực tràn xả lũ, đập và hạ lưu.

*- Trường hợp báo động 3 (nguy hiểm)*

Khi mức nước trong hồ bằng MNDGC, tràn xả lũ xả tối đa, thời tiết tiếp tục diễn biến xấu, trời có mưa to kéo dài. Trong trường hợp này, Trưởng Ban Chỉ huy PCLB công ty trực tiếp chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung công việc như trường hợp báo động 2, đồng thời tập kết vật tư dự phòng và bố trí các phương tiện máy xúc, máy ủi, ô tô máy đầm tại công trình đầu mối; thông báo và huy động lực lượng của các cụm thủy nông trong công ty, lực lượng ứng cứu của địa phương, Ban Chỉ đạo PCTT&TKCN thành phố Đông Triều, bổ sung thêm lực lượng cho các tổ công tác, tăng cường chế độ quan trắc theo dõi mực nước, đo vẽ biểu đồ thấm ngày 4 lần, báo cáo về Ban Chỉ huy PCLB công ty. Công ty báo cáo Sở NN&PTNT và triển khai phương án bảo vệ vùng hạ du hồ chứa.

*- Trường hợp báo động 4 (đặc biệt nguy hiểm)*

Trưởng Ban Chỉ huy PCLB của công ty phải báo cáo, xin ý kiến Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Quảng Ninh điều hành. Trường hợp mực nước hồ cao hơn MNDGC tràn xả lũ xả tối đa, thời tiết diễn biến phức tạp. Trời mưa rất to, cường độ mưa tiếp tục tăng lên, tiếp tục duy trì các nội dung công việc “của báo động 3” Trưởng Ban Chỉ huy PCLB công ty liên lạc với Ban chỉ huy PCTT&TKCN thành phố Đông Triều, phối hợp chỉ đạo điều hành. Đồng thời huy động lực lượng ứng cứu của công ty, lực lượng ứng cứu của địa phương tập kết tại đầu mối công trình, nhà quản lý hồ chứa nơi xảy ra tình huống sẵn sàng ứng cứu khi có lệnh. Các bộ phận công tác tăng cường lực lượng để duy trì chế độ làm việc, chế độ thông tin, cảnh giới, thông báo tình hình cho vùng hạ lưu hồ chứa và Ban chỉ đạo PCTT&TKCN thành phố Đông Triều, Ban chỉ đạo PCTT&TKCN tỉnh Quảng Ninh để có kế hoạch chuẩn bị di dời con người, tài sản, vật nuôi ở khu vực hạ hạ lưu hồ chứa lên vùng an toàn và có kế hoạch bảo vệ trật tự an ninh tại khu vực xảy ra sự cố.

b) Nhiệm vụ cụ thể của khối trạm bơm: Thường xuyên kiểm tra tổng thể công trình như khả năng vận hành máy móc, thiết bị, hiện tượng bồi lắng, ách tắc dòng chảy. Chủ động tiêu nước đệm triệt để qua các cống dưới đê, bơm tiêu nước đệm trước khi có mưa lớn. Theo dõi, ghi chép vào sổ quan trắc, sổ vận hành về tình hình thời tiết, lượng mưa, mực nước tại bể hút các trạm bơm tiêu; mức nước ngoài sông.

- Trường hợp mức nước ngoài sông thấp hơn trong đồng phải tận dụng tiêu nước đệm qua công tiêu dưới đê.

- Trường hợp mức nước ngoài sông cao hơn trong đồng phải hoành triệt cống không để nước ngoại lai chảy vào vùng tiêu úng. Liên hệ với Điện lực

thành phố Đông Triều để cung cấp nguồn điện ổn định để phục vụ công tác vận hành các trạm bơm tiêu và các cống tiêu. Bên cạnh đó, phải chuẩn bị máy phát hoặc cáo phương án để vận hành các cống tiêu khi gặp sự cố mất điện lưới.

Khi có nguy cơ hoặc có sự cố xảy ra phải báo cáo ngay cho Ban Chỉ huy PCLB công ty phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các xã, phường để có biện pháp xử lý kịp thời. Thực hiện nghiêm túc phương châm 4 tại chỗ.

## **2.2. Lực lượng tại chỗ**

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-CTTLĐT ngày 02/5/2025 về việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác phòng, chống lụt bão năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-CTTLĐT ngày 17/4/2025 về việc thành lập Đội xung kích Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều gồm 18 thành viên, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban điều hành.

Khi có tin bão, áp thấp nhiệt đới gần bờ; gió, mưa lớn xảy ra; các thành viên trong Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão của Công ty phải nhanh chóng có mặt tại vị trí đã được phân công, thường trực 24/24 giờ trong ngày để đôn đốc, theo dõi, kiểm tra công tác phòng, chống lụt bão và cùng với cán bộ, người lao động tại cụm thủy nông xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp. Nếu cần có thể điều động đội xung kích để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Trong trường hợp ngập úng, mưa bão quá lớn, vượt ngoài khả năng ứng phó của công ty. Công ty sẽ báo cáo UBND thành phố Đông Triều, Ban chỉ huy PCTT - TKCN và phòng thủ dân sự thành phố Đông Triều, Ban chỉ huy PCTT-TKCN và phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ninh để được hỗ trợ kịp thời.

## **2.3. Vật tư và phương tiện tại chỗ**

### **- Vật tư tại chỗ:**

Ngoài những vật tư, vật liệu sẵn có tại các cụm thủy nông có thể tận dụng khai thác để phục vụ cho việc xử lý tình huống khi có bão lũ xảy ra. Công ty đã ký Hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đông Triều để cung cấp vật tư, vật liệu khi cần thiết, cụ thể:

- Ký Hợp đồng nguyên tắc số 50/2025HD-NT ngày 15/4/2025 với Công ty Cổ phần Thương mại Ninh Dũng để cung cấp vật tư với số lượng, cụ thể như sau:

| STT | Tên vật tư    | Đơn vị         | Số lượng | Ghi chú |
|-----|---------------|----------------|----------|---------|
| 1   | Cát (cát sỏi) | m <sup>3</sup> | 50       |         |
| 2   | Đá hộc        | m <sup>3</sup> | 100      |         |
| 3   | Đá dăm        | m <sup>2</sup> | 30       |         |

- Ký Hợp đồng nguyên tắc số 51/2025/HĐ-NT ngày 15/4/2025 với Cửa hàng kinh doanh tổng hợp Nguyễn Thị Xuân để cung cấp vật tư, dụng cụ với số lượng, cụ thể như sau:

| Số TT | Tên hàng | Đơn vị         | Số lượng | Đơn giá | Ghi chú |
|-------|----------|----------------|----------|---------|---------|
| 1     | Bạt dù   | m <sup>2</sup> | 2.000    | 45.000  |         |
| 2     | Bao tải  | Cái            | 7.000    | 5.000   |         |
| 3     | Cuốc bàn | Cái            | 60       | 75.000  |         |
| 4     | Xẻng     | Cái            | 60       | 75.000  |         |

(Số lượng vật tư có thể thay đổi tùy theo yêu cầu thực tế của Công ty).

**- Phương tiện tại chỗ:**

Công ty đã ký Hợp đồng nguyên tắc số 54/2025/HĐ-NT ngày 17/4/2025 với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để thuê máy, phương tiện, cụ thể như sau:

| STT | Tên máy, thiết bị                | Đơn vị | Số lượng | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|--------|----------|---------|
| 1   | Xe ô tô tải từ 3,5 tấn đến 5 tấn | Chiếc  | 05       |         |
| 2   | Xe ô tô tải từ 5 tấn đến 10 tấn  | Chiếc  | 05       |         |
| 3   | Xe ô tô tải trên 10 tấn          | Chiếc  | 05       |         |
| 4   | Máy múc                          | Chiếc  | 04       |         |
| 5   | Máy ủi                           | Chiếc  | 03       |         |
| 6   | Máy đầm nền                      | Chiếc  | 03       |         |

Công ty bố trí 08 máy bơm dầu để sẵn sàng lắp đặt cơ động khi có sự cố ngập lụt tại bất kỳ khu vực nào trên địa bàn Thành phố; bố trí 02 máy phát điện loại 10KW, 01 máy phát điện 3 KW để phục vụ cho công tác chỉ huy và vận hành các máy đóng mở cửa các cống tiêu.

**2.4. Hậu cần tại chỗ**

- Về kinh phí: Chủ động nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống ngập lụt và mưa bão.

- Về lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch ... giao phòng Tổ chức - Hành chính và các cụm thủy nông chủ động chuẩn bị, phục vụ sinh hoạt của cán bộ, người lao động trong quá trình phòng, chống lụt, bão.

**3. Công tác phối hợp với các đơn vị liên quan**

Công ty nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Thủy lợi, Thành ủy

– HĐND - UBND thành phố Đông Triều trong công tác phòng chống thiên tai. Bên cạnh đó, để xử lý các tình huống, sự cố có thể xảy ra, Công ty sẽ phối hợp với các đơn vị:

(1) Phối hợp chặt chẽ với Điện lực thành phố Đông Triều, đảm bảo nguồn điện phục vụ cho việc tiêu úng tại các trạm bơm tiêu.

(2) Phối hợp với Trung tâm Truyền thông thành phố Đông Triều và các xã, phường trên địa bàn thành phố để thông tin kịp thời diễn biến của ngập lụt, mưa bão...

(3) Phối hợp với UBND, Công an các xã, phường, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Đông Triều để tuyên truyền, vận động nhân dân (cưỡng chế nếu cần thiết) để di dời người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm khi có sự cố xảy ra.

(4) Báo cáo kịp thời với UBND thành phố Đông Triều, các xã, phường và các đơn vị đóng trên địa bàn để huy động, hỗ trợ phương tiện, vật tư PCLB khi có sự cố xảy ra.

(5) Gửi phương án PCLB của công ty đến UBND các xã, phường để phối hợp thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

#### **IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG SỰ CỐ**

##### **1. Phương án xử lý sự cố đối với các hồ chứa nước**

***1.1. Trường hợp mưa lớn kéo dài hồ chứa nước Nội Hoàng bị hạn chế khả năng phòng lũ, nước tập trung chảy về hồ chứa nước Cổ Lễ do vậy có nguy cơ ngập, lụt nhà dân sinh sống quanh lòng hồ (áp dụng tương tự cho hồ chứa nước Tân Yên khi mực nước trong lòng hồ dâng cao).***

*a. Công tác chuẩn bị:*

(1) Chỉ huy tại chỗ: Ông Nguyễn Hải Hà trực tiếp chỉ đạo và cùng ông Đặng Quốc Đạt trực tiếp điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của cụm thủy nông Hồng Thái Tây và điều động lực lượng đội xung kích (*khi cần thiết*).

(3) Vật tư, phương tiện tại chỗ:

- Về vật tư: Liên hệ với Công ty Cổ phần thương mại Ninh Dũng cung cấp và vận chuyển cát, đất; cửa hàng tổng hợp Nguyễn Thị Xuân cung cấp bạt dù, bao tải, dây thép... (*theo hợp đồng nguyên tác đã ký ngày 15/ 4/2025*) .

- Về phương tiện: Liên hệ với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để cung cấp các phương tiện máy xúc, máy ủi, ô tô, máy đầm (*theo hợp đồng nguyên tác đã ký ngày 17/4/2025*) để có thể mở rộng thêm tràn hoặc mở thêm cửa thoát lũ...khi có nguy cơ gây mất an toàn đập.

(4) Hậu cần tại chỗ: Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với cụm thủy nông Hồng Thái Tây chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, như gạo, mỳ ăn liền, nước uống và một số thuốc cảm cúm, rối loạn tiêu hóa.... đảm bảo đủ để sử dụng trong thời gian tối thiểu 03 ngày.

*b. Phương án xử lý:*

Cụm thủy nông Hồng Thái Tây thường xuyên cập nhật dự báo, thông tin thời tiết để chủ động tiêu nước đệm qua cống xả lũ với mức tối đa cho phép khi có mưa lớn kéo dài xảy ra trên địa bàn khu vực, vào mùa mưa (*từ tháng 7 đến tháng 10*) luôn duy trì mực nước trong lòng hồ thấp hơn cao trình ngưỡng tràn từ 0,6m đến 1,0m. Khi xả lũ tối đa qua cống mà mực nước trong hồ vẫn làm ngập lụt nhà dân sinh sống trong lòng hồ thì huy động máy móc, thiết bị, vật tư .... để hạ thấp cao trình ngưỡng tràn nhằm tăng khả năng thoát lũ của tràn hiện có (*mở rộng từ 1,5-2m, chiều sâu từ 0,8 đến 1,2 m*).

**1.2. Trường hợp khi mưa lớn xảy, do diện tích lưu vực hồ chứa nước Tân Yên lớn, diện tích lòng hồ nhỏ, lưu lượng dòng chảy tập trung về hồ nhanh gây nguy cơ ngập, lụt nhà dân sinh sống trong vùng lòng hồ và vùng hạ du của hồ chứa. Tuy nhiên trong lúc vận hành có 01 máy đóng mở V20 phía hạ lưu hồ bị hỏng không vận hành được.**

*a. Công tác chuẩn bị:*

(1) Chỉ huy tại chỗ: Ông Nguyễn Hải Hà trực tiếp chỉ huy và điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của cụm thủy nông Hồng Thái Đông và điều động lực lượng đội xung kích (*khi cần thiết*).

(3) Vật tư, phương tiện tại chỗ:

- Về vật tư: Cụm thủy nông Hồng Thái Đông chuẩn bị đầy đủ cờ lê, mỏ lết, 01 Palăng xích 10 tấn, dây thép, dây xích, máy cắt tay, máy hàn điện, xà sắt Công ty liên hệ với Công ty Cổ phần thương mại Ninh Dũng sẵn sàng cung cấp và vận chuyển cát, đất, đá học, đá dăm... (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 15/4/2025*); cửa hàng tổng hợp Nguyễn Thị Xuân cung cấp bạt dù, bao tải, dây thép.... (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 15/4/2025*)

- Về phương tiện, Công ty liên hệ với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để cung cấp các phương tiện máy xúc, máy ủi, ô tô, máy đầm (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 17/4/2025*) để xử lý khi có nguy cơ gây mất an toàn đập.

(4) Hậu cần tại chỗ: Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với cụm thủy nông Hồng Thái Đông chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, như gạo, mỳ ăn liền, nước uống và một số thuốc cảm cúm, rối loạn tiêu hóa.... đảm bảo đủ để sử dụng trong thời gian tối thiểu 03 ngày.

*b. Phương án xử lý:*

- Phương án 1: Trường hợp máy đóng mở cánh cổng hạ lưu hồ Tân Yên bị hỏng mà có thể thay thế khắc phục, sửa chữa được trong thời gian ngắn, Công ty sẽ điều động cán bộ, công nhân có chuyên môn, kinh nghiệm phối hợp cùng công nhân của Cụm thủy nông Hồng Thái Đông khẩn trương tháo, lắp sửa chữa ngay tại hiện trường để kịp thời đưa máy đóng mở hoạt động trở lại.

- Phương án 2: Trường hợp máy đóng mở cánh cổng hạ lưu hồ Tân Yên bị hỏng cần nhiều thời gian để sửa chữa, thay thế, khắc phục, Cụm thủy nông Hồng Thái Đông khẩn trương chỉ đạo công nhân vận hành nhanh chóng vận hành đóng kín cánh cổng thượng lưu, sau đó dùng cờ lê, mỏ lết tháo máy đóng mở V20 và cần vít me ra khỏi vị trí để sửa chữa, khắc phục; dùng dây xích buộc vào xà sắt, treo Palăng xích và dùng móc của Palăng xích móc vào cánh cổng hạ lưu để kéo cánh cổng treo lên cao (*trong quá trình treo Palăng xích vào xà và móc vào cánh cổng có thể dùng máy hàn, máy cắt để hàn, cắt, gia công các điểm móc*). Sau khi đã treo cố định cánh cổng hạ lưu chắc chắn, mới dùng cánh cổng thượng lưu để điều tiết mức nước trong hồ chứa nhằm đảm bảo an toàn đập, hồ chứa, tránh gây ngập úng cho vùng thượng lưu và hạ du.

**1.3. Trường hợp khi mưa lớn xảy do mưa to, bão lớn, sóng cao làm sạt lở một phần thuộc bờ hồ gần vai đập phải của hồ Đập Làng. Thời gian xảy ra vào ban đêm.**

- Nguyên nhân: Do sóng to trong một thời gian dài, tầng phủ bề mặt yếu, nước mặt chảy qua làm hình thành một khối sạt xuống lòng hồ.

**a. Công tác chuẩn bị:**

(1) Chỉ huy tại chỗ: Ông Nguyễn Hải Hà trực tiếp chỉ huy và điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của cụm thủy nông Hồng Thái Đông và điều động lực lượng đội xung kích (*khi cần thiết*).

(3) Vật tư, phương tiện tại chỗ:

- Về vật tư: Cụm thủy nông Trại Lốc chuẩn bị Máy phát điện di động 3,0 KW, xăng chạy máy phát (20 lít), 05 bóng đèn led 60 w, ổ điện, phích cắm, 200 m dây điện để đảm bảo ánh sáng cần thiết cho việc xử lý trong đêm và Công ty liên hệ với Công ty Cổ phần thương mại Ninh Dũng sẵn sàng cung cấp và vận chuyển đất, đá hộc, rọ đá... (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 15/4/2025*); cửa hàng tổng hợp Nguyễn Thị Xuân cung cấp bạt dù, bao tải, dây thép.... (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 15/4/2025*)

- Về phương tiện, Công ty liên hệ với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để cung cấp các phương tiện máy xúc, máy ủi, ô tô, máy bơm (*theo hợp đồng nguyên tắc đã ký ngày 17/4/2025*) để xử lý khi có nguy cơ gây mất an toàn đập.

**b. Phương án xử lý:**

Khi sự cố xảy ra lập tức báo cáo ngay Trưởng Ban Chỉ huy PCLB công ty. Giám đốc Công ty để huy động nhân lực, xe máy, vật tư, vật liệu đến vị trí sạt lở, dỡ tải khối trượt theo yêu cầu kỹ thuật nhằm hạn chế mức độ gây sạt, đồng thời chuẩn bị mặt bằng tập kết vật liệu.

Nhân lực cần phải huy động ít nhất 25 người (đội xung kích 18 người, cụm trại lốc 7 người) tất cả đều được trang bị bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn cá nhân. Người thực hiện công việc được phổ biến phương án xử lý và phân công rõ trách nhiệm cho từng người.

Sau khi đã có mặt bằng nhân lực được điều động kết hợp với máy thi công thực hiện làm phẳng bề mặt móng, tiến hành xếp rọ, bỏ đá, liên kết rọ thực hiện đúng theo yêu cầu kỹ thuật đến khi xử lý xong, hành thu dọn hiện trường và cử người tiếp tục theo dõi diễn biến để kịp thời xử lý.

**Lưu ý:** Phương án xử lý này được áp dụng đối với trường hợp nếu xảy ra đối với sạt lở hành lang phía hạ lưu bên phải thân đập của hồ chứa nước Cổ Lễ và hồ chứa nước Nhà Bò.

***1.4. Trường hợp xảy ra ngập lụt diện tích canh tác tại các xứ đồng Nông Hội, Cửa Nghè thuộc thôn Tân Yên xã Hồng Thái Đông và ngập lụt diện tích canh tác, nuôi trồng thủy sản của phường Phương Nam, thành phố Uông Bí.***

- Nguyên nhân, do diện tích lưu vực hồ chứa nước Tân Yên lớn, dung tích chứa của hồ nhỏ. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo dài, lưu lượng nước về hồ lớn, hồ chứa nước Tân Yên phải xả lũ với lưu lượng lớn. Mặt khác do ảnh hưởng của việc thi công Dự án đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến thành phố Đông Triều làm ách tắc dòng chảy sau tràn gây ngập úng cục bộ một số diện tích canh tác phía hạ du của hồ chứa.

***a. Công tác chuẩn bị:***

(1) Chỉ huy tại chỗ: Ông Nguyễn Hải Hà trực tiếp chỉ huy và điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của cụm thủy nông Hồng Thái Đông và điều động lực lượng đội xung kích (*khi cần thiết*).

(3) Vật tư, phương tiện tại chỗ: Liên hệ với đơn vị thi công Dự án đường ven sông cung cấp phương tiện ô tô, máy xúc có sẵn trên công trường thi công để phục vụ cho công tác xử lý, khắc phục tình trạng ách tắc dòng chảy.

***b. Phương án xử lý:***

Cụm thủy nông Hồng Thái Đông thường xuyên cập nhật dự báo, thông tin thời tiết để chủ động phương án điều tiết công xả lũ để tiêu nước đệm, luôn duy trì mực nước trong lòng hồ thấp hơn cao trình ngưỡng tràn từ 0,3m đến 0,5m,

nhằm tránh để mực nước qua tràn xả lũ cao hơn 0,8m gây ngập úng cho vùng hạ du của hồ chứa.

- Thông báo mực nước, kế hoạch xả lũ cho UBND và nhân dân vùng hạ du (xã Hồng Thái Đông, thành phố Đông Triều; phường Phương Nam, thành phố Uông Bí) để có biện pháp phòng, chống ngập lụt, di dời tài sản hoặc sơ tán người khi cần thiết.

- Liên hệ với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Yên Lập để vận hành cống 5 cửa tại phường Phương Nam.

- Chủ động liên hệ với đơn vị thi công Dự án đường ven sông, điều động phương tiện ô tô, máy xúc trên công trường thi công để khơi thông dòng chảy hoặc đào bổ sung kênh dẫn dòng nhằm đảm bảo thông thoát dòng chảy, tiêu úng kịp thời.

- Trường hợp máy xúc không thể di chuyển đến điểm cần phải khơi thông hoặc một số công việc không thể dùng máy xúc, Công ty sẽ huy động đội xung kích, huy động cán bộ, người lao động trong công ty và đề nghị với chính quyền địa phương điều động thêm nhân lực để xử lý.

**Lưu ý:** Phương án xử lý ngập lụt vùng hạ du của hồ chứa nước Tân Yên được áp dụng tương tự cho Phương án xử lý ngập lụt hạ du của hồ chứa nước Khe Uơn 1 (tại các xứ đồng Đìa Hà, Đìa Tôn, xã Hồng Thái Tây); hạ du của hồ chứa nước Rộc Chày (tại các xứ đồng Cống Đông, Cống Tây xã Hồng Thái Đông); hạ du của hồ chứa nước Yên Dưỡng (tại Rộc Vĩnh Thái xã Hồng Thái Đông).

## **2. Phương án xử lý ngập lụt đối với các trạm bơm tiêu**

Do việc thi công Dự án đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến thành phố Đông Triều, đoạn từ ĐT 338 đến thành phố Đông Triều, ảnh hưởng đến công tác cấp nước, tiêu nước đối với một số xã, phường. Trong đó, đối với công ty có 03 công trình trạm bơm tiêu bị ảnh hưởng gồm các trạm bơm tiêu: Kim Sơn, Hồng Phong, Đạm Thủy. Sau khi xem xét hồ sơ thiết kế Dự án đường ven sông và kiểm tra hiện trạng các hệ thống kênh tiêu của các trạm bơm, Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều đã tổng hợp, báo cáo với Thành phố Đông Triều và tham gia ý kiến về một số bất cập của các hạng mục công trình cầu, cống thuộc dự án đầu tư xây dựng đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến thành phố Đông Triều. Đồng thời, Công ty chủ động xây dựng một số kịch bản ứng phó đối với trường hợp bị ngập úng tại các khu tiêu của các trạm bơm tiêu, cụ thể như sau:

### *a. Công tác chuẩn bị:*

(1) Chỉ huy tại chỗ: Ông Vũ Minh Thành trực tiếp chỉ huy và điều hành chung cùng các ông/bà có tên trong Ban Chỉ huy PCLB được phân công phụ

trách các trạm bơm tiêu có trách nhiệm triển khai hiệu quả phương án PCLB năm 2025.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của các cụm thủy nông: Đạm Thủy, Hồng Phong, Kim Sơn và điều động lực lượng đội xung kích *(khi cần thiết)*.

(3) Vật tư và phương tiện tại chỗ: Chuẩn bị đầy đủ Cờ lê, Mỏ lết, palăng xích 3,5 tấn, trang thiết bị cần thiết để tháo, vận chuyển, lắp đặt máy, động cơ bơm. Về phương tiện liên hệ với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để cung cấp phương tiện như: Ô tô tải, máy cẩu.

(4) Hậu cần tại chỗ: Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với cụm thủy nông Đạm Thủy chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, như gạo, mỳ ăn liền, nước uống và một số thuốc cảm cúm, rối loạn tiêu hóa.... trong thời gian tối thiểu 03 ngày

*b. Phương án xử lý:*

- Thường xuyên cập nhật dự báo, thông tin thời tiết để chủ động tiêu triệt để nước đệm qua các cống tiêu như: Tại trạm bơm tiêu Đạm Thủy (*Cống Đạm Thủy, cống Đông Lâm*), trạm bơm tiêu Việt Dân (*cống Đông An*), trạm bơm tiêu Đức Chính (*cống Đức Chính, cống Khôm, cống Mỏm Cua*), trạm bơm tiêu Hồng Phong (*cống Sông Ngo, cống Sông Nguyễn*), trạm bơm tiêu Kim Sơn (*cống Kim Sơn*); hoành triệt, ngăn chặn nước ngoại lai chảy vào khu vực tiêu.

- Liên hệ với đơn vị thi công đường ven sông điều động máy xúc tại công trường thi công hoặc liên hệ với Công ty TNHH Xây dựng Miền Đông QN để cung cấp các phương tiện máy xúc đến mở rộng mặt cắt ngang, khơi thông dòng chảy tại các điểm ách tắc, đào bổ sung kênh dẫn dòng để đảm bảo lưu lượng, thông thoát dòng chảy để đảm bảo thông thoát dòng chảy, tiêu úng kịp thời.

- Trường hợp máy xúc không thể di chuyển đến điểm cần phải khơi thông hoặc một số công việc không thể dùng máy xúc, Công ty sẽ huy động đội xung kích, huy động cán bộ, người lao động trong công ty và đề nghị với chính quyền địa phương điều động thêm nhân lực để xử lý.

- Thông báo cho Điện lực thành phố Đông Triều, đảm bảo nguồn điện phục vụ cho việc bơm nước đệm trước khi mưa lớn xảy ra và bơm nước tiêu úng khi có diện tích bị ngập úng.

- Khi có sự cố về động cơ hoặc máy bơm, Công ty cho vận chuyển động cơ bơm 75kw dự phòng tại kho của Công ty đến thay thế. Khi hỏng máy bơm Công ty huy động lực lượng đội xung kích tháo máy bơm và động cơ tại các trạm bơm tiêu khác của Công ty không bị úng ngập, vận chuyển về để lắp đặt, vận hành.

- Khảo sát địa điểm lắp đặt máy bơm giã chiến để dự phòng trong trường hợp không thể khơi thông dòng chảy hoặc đào kênh thoát nước cho vùng bị ngập úng thì sẵn sàng bơm tiêu úng cho diện tích bị ngập úng cục bộ.

**2.1. Trường hợp khi mưa lớn kéo dài có nguy cơ xảy ra ngập úng tại các vùng tiêu của trạm bơm tiêu Đạm Thủy, Hồng Phong, Kim Sơn.**

Nguyên nhân, do việc thi công dự án đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến thành phố Đông Triều làm cản trở, ách tắc dòng chảy của hệ thống kênh tiêu.

**- Phương án xử lý ngập lụt đối với trạm bơm tiêu Đạm Thủy**

Hiện tại nhà máy bơm số 1: Với 06 động cơ điện 75 KW, sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện và 06 tổ máy bơm công suất  $4000\text{m}^3/\text{h}/1$  máy được bảo dưỡng đã đảm bảo an toàn khi vận hành. Nhà máy bơm số 2 được xây mới với 04 tổ máy bơm công suất  $8.300\text{m}^3/\text{h}/1$  máy, đã được chủ đầu tư bàn giao cho công ty đưa vào sử dụng, khai thác.

a. Công tác chuẩn bị: Ông Vũ Minh Thành trực tiếp chỉ huy điều hành và cùng cán bộ, người lao động cụm thủy nông Đạm Thủy triển khai thực hiện nghiêm túc theo công tác chuẩn bị chung đối với các trạm bơm tiêu.

**b. Phương án xử lý:**

Khi có thông tin dự báo thời tiết có áp thấp nhiệt đới và bão, mưa lớn kéo dài trên khu vực, Cụm thủy nông Đạm Thủy phải triển khai thực hiện:

(1) Tập trung triển khai thực hiện phương án xử lý chung đã được đặt ra đối với các trạm bơm tiêu.

(2) Quyết liệt triển khai thực một số phương án xử lý theo đặc thù riêng của trạm bơm tiêu Đạm Thủy như sau:

+ Tiêu triệt để nước đê qua các cống tiêu Đạm Thủy, cống tiêu Đông Lâm và ngăn chặn nước ngoại lai chảy vào khu tiêu.

+ Chủ động liên hệ với đơn vị thi công đường ven sông điều động máy xúc tại công trường đến mở rộng mặt cắt ngang, khơi thông dòng chảy tại các điểm khu vực gần Cống tiêu Đạm Thủy (phường Thủy An) và khu vực Chùa Vầu (phường Bình Dương) hoặc đào bổ sung kênh dẫn dòng để đảm bảo lưu lượng, thông thoát dòng chảy để đảm bảo thông thoát dòng chảy, tiêu úng kịp thời.

**- Phương án xử lý ngập lụt đối với trạm bơm tiêu Hồng Phong:**

Với 06 động cơ điện 75 KW, sau khi được bảo dưỡng và tẩm sấy sơn cách điện và 06 tổ máy bơm công suất  $4000\text{m}^3/\text{h}/1$  máy được bảo dưỡng đã đảm bảo an toàn khi vận hành.

a. Công tác chuẩn bị: Cán bộ được giao phụ trách công tác phòng, chống lụt bão tại trạm bơm tiêu Hồng Phong cùng cán bộ, người lao động cụm thủy

nông Hồng Phong thực hiện nghiêm túc theo công tác chuẩn bị chung đối với các trạm bơm tiêu.

*b. Phương án xử lý:*

Khi có thông tin dự báo thời tiết có áp thấp nhiệt đới và bão, mưa lớn kéo dài trên khu vực, Cụm thủy nông Hồng Phong phải triển khai thực hiện:

(1) Tập trung triển khai thực hiện phương án xử lý chung đã được đặt ra đối với các trạm bơm tiêu;

(2) Quyết liệt triển khai thực một số phương án xử lý theo đặc thù riêng của trạm bơm tiêu Hồng Phong như sau:

+ Tiêu triệt để nước đê qua các cống tiêu Sông Nguyễn, cống tiêu Sông Ngo và ngăn chặn nước ngoại lai chảy vào khu tiêu.

+ Chủ động liên hệ với đơn vị thi công đường ven sông điều động máy xúc tại công trường đến mở rộng mặt cắt ngang, khơi thông dòng chảy tại 05 điểm (Khu Triều Khê 01 điểm, khu điểm Núi Dúc 01 điểm, khu Cống Trắng 01 điểm, khu từ Cống Trắng đến cầu qua Sông Nguyễn 02 điểm) hoặc đào bổ sung kênh dẫn dòng để đảm bảo lưu lượng, thông thoát dòng chảy để đảm bảo thông thoát dòng chảy, tiêu ứng kịp thời.

**- Phương án xử lý ngập lụt đối với trạm bơm tiêu Kim Sơn:**

Với 04 động cơ điện 75 KW, sau khi được bảo dưỡng và tầm sấy sơn cách điện và 04 tổ máy bơm công suất 4000m<sup>3</sup>/h/1 máy được bảo dưỡng đã đảm bảo an toàn khi vận hành.

*a. Công tác chuẩn bị:* Cán bộ được giao phụ trách công tác phòng, chống lụt bão tại trạm bơm tiêu Kim Sơn cùng cán bộ, người lao động cụm thủy nông Xuân Kim Sơn thực hiện nghiêm túc theo công tác chuẩn bị chung đối với các trạm bơm tiêu.

*b. Phương án xử lý:* Khi có thông tin dự báo thời tiết có áp thấp nhiệt đới và bão, mưa lớn kéo dài trên khu vực, Cụm thủy nông Xuân Kim Sơn phải triển khai thực hiện:

(1) Tập trung triển khai thực hiện phương án xử lý chung đã được đặt ra đối với các trạm bơm tiêu;

(2) Quyết liệt triển khai thực một số phương án xử lý theo đặc thù riêng của trạm bơm tiêu Kim Sơn như sau:

+ Tiêu triệt để nước đê qua các cống tiêu Kim Sơn và ngăn chặn nước ngoại lai chảy vào khu tiêu.

+ Chủ động liên hệ với đơn vị thi công đường ven sông điều động máy xúc tại công trường đến mở rộng mặt cắt ngang, khơi thông dòng chảy tại 02 điểm (Khu chuồng ngựa 01 điểm; khu cống ông Tào 01 điểm) hoặc đào bổ sung

kênh dẫn dòng để đảm bảo lưu lượng, thông thoát dòng chảy để đảm bảo thông thoát dòng chảy, tiêu úng kịp thời.

### **3. Phương án xử lý đối với trường hợp khi đang vận hành cống tiêu thì bị mất điện**

- Phương án xử lý khi bị mất điện: Cán bộ được giao phụ trách công tác PCLB và Cụm trưởng cụm thủy nông phải kịp thời báo cáo về Công ty để điều máy phát điện đến để vận hành cống tiêu hoặc tìm các giải pháp khác để vận hành.

### **4. Phương án xử lý ngập lụt đối với các trạm bơm tưới**

#### **4.1. Phương án xử lý ngập lụt đối trạm bơm tưới Xuân Sơn**

Với đặc thù trạm bơm tưới Xuân Sơn nằm trong lưu vực Sông Cầm, thượng nguồn từ xã Tràng Lương và xã Thượng Yên Công (nằm trên dãy núi Yên Tử). Do đó khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo xuất hiện các trận lũ ống lũ quét gây ngập nhà máy trạm bơm.

#### *a. Công tác chuẩn bị:*

(1) Chỉ huy tại chỗ: Cán bộ được giao phụ trách công tác phòng, chống lụt bão tại trạm bơm tưới Xuân Sơn, phối hợp cùng ông Nguyễn Trung Kiên (Cụm trưởng cụm thủy nông Xuân Kim Sơn), chỉ huy và điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của Cụm thủy nông Xuân Kim Sơn và điều động lực lượng đội xung kích (nếu cần thiết).

(3) Vật tư và phương tiện tại chỗ: Chuẩn bị đầy đủ cờ lê, mỏ lết, 01 Palăng xích 03 tấn, giá đỡ động cơ, dây thép, cây chống. Về phương tiện công ty thuê xe ô tô chở động cơ, máy bơm khi cần thiết.

(4) Hậu cần tại chỗ: Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với cụm thủy nông Xuân Kim Sơn, chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, như gạo, mỳ ăn liền, nước uống và một số thuốc cảm cúm, rối loạn tiêu hóa.... đảm bảo đủ để sử dụng trong thời gian tối thiểu 03 ngày.

#### *b. Phương án xử lý:*

Trước khi có áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn kéo dài, cán bộ được giao phụ trách công tác phòng, chống lụt bão tại trạm bơm tưới Xuân Sơn chỉ đạo công nhân tại trạm bơm tưới Xuân Sơn: (1) khẩn trương ngắt nguồn điện vào nhà máy, tháo cáp điện từ Atomat nhánh đầu vào động cơ, để chuyển lên nơi cao, khô ráo; (2) tháo toàn bộ các bu lông chân máy động cơ; (3) dùng Palăng xích để câu 03 động cơ điện đặt lên 03 giá đỡ đã được chuẩn bị từ trước; (4) bịt kín rãnh thoát nước và các điểm hở của bờ tường bê tông ngăn nước lũ chảy vào nhà máy; (4) sau khi hoàn thành các công việc trên phải thường xuyên theo dõi mực nước Sông Cầm và kiểm tra độ kín nước tại các rãnh thoát nước, tránh để nước ngoài sông lượng rò rỉ chảy vào nhà máy; (5) trường hợp không xử lý triệt để được rò rỉ phải dùng máy bơm nhỏ bơm nước ra ngoài.

#### **4.2. Phương án xử lý ngập lụt đối các trạm bơm tưới: Bình Sơn, Đạm Thủy, Bình Lục, Tân Việt**

- Được áp dụng: (1) Khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn kéo dài kết hợp với triều cường. Mực nước tại các Sông Đạm Thủy, Vàng Chua lên cao vượt mức báo động 3 tràn qua mặt đê; (2) Khi có cảnh báo xảy ra có nguy cơ vỡ đê.

##### **a. Công tác chuẩn bị:**

(1) Chỉ huy tại chỗ: Cán bộ được giao phụ trách công tác phòng chống lụt bão tại trạm bơm tưới, phối hợp cùng các cụm trưởng cụm thủy nông chỉ huy và điều hành.

(2) Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ lực lượng của cụm thủy nông và điều động lực lượng đội xung kích (nếu cần thiết).

(3) Vật tư và phương tiện tại chỗ: Chuẩn bị đầy đủ cờ lê, mỏ lết, 01 Palăng xích 03 tấn, giá đỡ động cơ, dây thép, cây chống được tập kết tại nhà máy.

(4) Hậu cần tại chỗ: Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với các cụm thủy nông chuẩn bị đầy đủ lương thực, thực phẩm, như gạo, mỳ ăn liền, nước uống và một số thuốc cảm cúm, rối loạn tiêu hóa.... đảm bảo đủ để sử dụng trong thời gian tối thiểu 03 ngày.

**b. Phương án xử lý:** Trước khi có áp thấp nhiệt đới, bão, mưa lớn kéo dài, cán bộ được giao phụ trách công tác phòng, chống lụt bão tại trạm bơm tưới được giao phụ trách sẽ cùng Cụm trưởng cụm thủy nông chỉ đạo công nhân tại trạm bơm tưới: (1) khẩn trương ngắt nguồn điện vào nhà máy, tháo cáp điện từ Atomat nhánh đầu vào động cơ, để chuyển lên nơi cao, khô ráo; (2) tháo toàn bộ các bu lông chân máy động cơ; (3) dùng Palăng xích để cẩu 03 động cơ điện đặt lên 03 giá đỡ đã được chuẩn bị từ trước.

Trên đây là phương án phòng, chống lụt bão năm 2025 của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đông Triều. Công ty rất mong nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của UBND tỉnh Quảng Ninh, các Sở ban ngành, của Thành ủy - HĐND - UBND thành phố Đông Triều, cùng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đông Triều để Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

##### **Nơi nhận:**

- |                                   |             |
|-----------------------------------|-------------|
| - Sở Nông nghiệp & MT;            | (Báo cáo)   |
| - Chi cục Thủy lợi;               |             |
| - UBND thành phố Đông Triều;      | (Thực hiện) |
| - Phòng Tài nguyên & Môi Trường;  |             |
| - Ban điều hành công ty;          |             |
| - Các phòng chuyên môn nghiệp vụ; |             |
| - Các Cụm thủy nông;              |             |
| - Lưu Công ty.                    |             |



**Đặng Văn Tuyên**

**PHỤ LỤC SỐ 01**

**BẢNG TỔNG HỢP THÔNG SỐ KỸ THUẬT HỒ CHỨA DO CÔNG TY TNHH MTV THUỶ LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢN LÝ**

*(Theo kèm Phương án phòng, chống lụt bão số 01/PA-CTTĐT ngày 03/5/2025)*

| Stt                                                     | Tên công trình | Địa điểm       | Cấp công trình | Flv (km <sup>2</sup> ) | W <sub>C</sub> (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ) | W <sub>Hích</sub> (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ) | W <sub>MNDBT</sub> (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> ) | F tưới (ha) | MNC (m) | MND BT (m) | MNL TK (m) | MNL KT (m) | Đập chính        |           | Tràn xả lũ          |            |            |
|---------------------------------------------------------|----------------|----------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------|---------|------------|------------|------------|------------------|-----------|---------------------|------------|------------|
|                                                         |                |                |                |                        |                                                  |                                                     |                                                      | Thiết kế    |         |            |            |            | Ctr đỉnh đập (m) | H max (m) | Ctr ngưỡng tràn (m) | B tràn (m) | Hình thức  |
| 1                                                       | 2              | 3              |                | 4.0                    | 5                                                | 6                                                   |                                                      | 7           | 8       | 9          | 10         | 11         | 12.0             | 13.0      | 18.0                | 19.0       | 20         |
| <b>I. Hồ có dung tích từ 10-100 triệu m<sup>3</sup></b> |                |                |                |                        |                                                  |                                                     |                                                      |             |         |            |            |            |                  |           |                     |            |            |
| 1                                                       | Khe Chè        | An Sinh        | II             | 22.4                   | 0.51                                             | 9.685                                               | 10.195                                               | 1000.00     | 14.88   | 23.48      | 24.94      | 25.17      | 26.5             | 19.6      | 23.5                | 28.0       | Tự do      |
| <b>II. Hồ có dung tích từ 3-10 triệu m<sup>3</sup></b>  |                |                |                |                        |                                                  |                                                     |                                                      |             |         |            |            |            |                  |           |                     |            |            |
| 1                                                       | Bến Châu       | Bình Khê       | II             | 24.0                   | 0.761                                            | 7.798                                               | 8.558                                                | 917.67      | 20.5    | 29.6       | 31.54      | 32.02      | 33.5             | 21.0      | 29.6                | 50.0       | Tự do      |
| 2                                                       | Trại Lốc 1     | An Sinh        | III            | 10.4                   | 0.515                                            | 2.727                                               | 3.242                                                | 748.98      | 28.5    | 36         | 37.77      | 38.03      | 41.2             | 18.0      | 36.0                | 27.4       | Tự do      |
| <b>III. Hồ có dung tích từ 1-3 triệu m<sup>3</sup></b>  |                |                |                |                        |                                                  |                                                     |                                                      |             |         |            |            |            |                  |           |                     |            |            |
| 1                                                       | Đập Làng       | Tràng An       | IV             | 1.4                    | 2.629                                            | 1.061                                               | 3.691                                                | 114.72      | 10.08   | 12.32      | 12.85      | 12.92      | 13.8             | 5.0       | 12.3                | 5.0        | tự do      |
| 2                                                       | Đồng Đò 1      | Bình Khê       | III            | 2.6                    | 0.124                                            | 1.887                                               | 2.011                                                | 100         | 29      | 37.8       | 38.2       | 38.3       | 40.2             | 14.7      | 37.8                | 27.0       | Tràn Piano |
| 3                                                       | Khe ươn 1      | Hồng Thái Tây  | IV             | 4.2                    | 0.175                                            | 1.811                                               | 1.986                                                | 110         | 7       | 10.3       | 11.09      | 11.17      | 12.3             | 5.5       | 10.3                | 16.3       | tự do      |
| 4                                                       | Yên Dưỡng      | Hồng Thái Đông | IV             | 6.0                    | 0.293                                            | 0.68                                                | 0.976                                                | 219.05      | 9.04    | 11.24      | 12.06      | 12.12      | 13.4             | 5.1       | 11.2                | 29.6       | tự do      |

| IV. Hồ có dung tích từ 0,5-1 triệu m <sup>3</sup> |            |                |     |      |       |       |        |        |      |       |       |       |      |      |      |      |       |
|---------------------------------------------------|------------|----------------|-----|------|-------|-------|--------|--------|------|-------|-------|-------|------|------|------|------|-------|
| 1                                                 | Trại Lốc 2 | Tân Việt       | IV  | 3.4  | 0.139 | 0.232 | 0.372  | 63.82  | 6.4  | 8     | 9.08  | 9.2   | 10.4 | 8.0  | 8.0  | 70.0 | tự do |
| 2                                                 | Cổ Lễ      | Hoàng Quế      | IV  | 10.0 | 0.284 | 0.35  | 0.634  | 117.39 | 2.1  | 3.6   | 4.43  | 4.49  | 5.1  | 5.4  | 3.6  | 63.4 | tự do |
| 3                                                 | Rộc Chày   | Hồng Thái Đông | III | 2.4  | 0.126 | 0.528 | 0.654  | 90     | 7.5  | 10.7  | 11.78 | 11.97 | 13.0 | 8.7  | 10.7 | 12.6 | tự do |
| 4                                                 | Tân Yên    | Hồng Thái Đông | III | 4.0  | 0.16  | 0.32  | 0.48   | 127.42 | 8    | 9.7   | 10.69 | 10.81 | 12.7 | 8.0  | 9.7  | 21.0 | Tự do |
| 5                                                 | Gốc Thau   | Bình Khê       | IV  | 0.6  | 0.01  | 0.35  | 0.36   | 73.03  | 43.1 | 51.1  | 51.67 | 51.72 | 52.8 | 10.0 | 51.1 | 6.4  | Tự do |
| 6                                                 | Sông Rắn   | Nguyễn Huệ     | IV  | 0.5  | 0.019 | 0.41  | 0.429  | 26.98  | 3.5  | 8     | 8.41  | 8.44  | 9.3  | 5.3  | 8.0  | 13.0 | Tự do |
| V. Hồ có dung tích dưới 0,5 triệu m <sup>3</sup>  |            |                |     |      |       |       |        |        |      |       |       |       |      |      |      |      |       |
| 1                                                 | Nhà Bò     | Tràng An       | IV  | 0.9  | 0.034 | 0.061 | 0.096  | 114.62 | 5.24 | 6.7   | 7.76  | 7.85  | 8.0  | 5.0  | 6.7  | 5.0  | Tự do |
| 2                                                 | Đồng Đò 2  | Bình Khê       | II  | 4.6  | 0.02  | 0.62  | 0.64   | 62.9   | 53.3 | 63.5  | 64.64 | 64.77 | 66.2 | 18.6 | 63.5 | 22.0 | Tự do |
| 3                                                 | Linh Sơn   | Tràng Lương    | IV  | 4.9  | 0.001 | 0.016 | 0.017  | 135.98 | 37.5 | 39.4  | 40.66 | 40.73 | 41.8 | 5.0  | 39.4 | 19.5 | Tự do |
| 4                                                 | Quán Vuông | Bình Khê       | IV  | 3.0  | 0.091 | 0.128 | 0.2195 | 59.58  | 14.3 | 16.3  | 17.22 | 17.29 | 17.5 | 7.0  | 16.3 | 12.0 | Tự do |
| 5                                                 | Đá Trắng   | Tràng Lương    | III | 12.5 | 0.017 | 0.387 | 0.404  | 100    | 43.4 | 51.58 | 53.38 | 53.66 | 54.9 | 20.0 | 51.8 | 38.5 | Tự do |
| 6                                                 | Nội Hoàng  | Hồng Thái Đông | IV  | 8.0  | 0     | 0.53  | 0.53   | 88     | 11.5 | 16.82 | 18.28 | 18.36 | 20.2 | 6.0  | 16.8 | 21.0 | Tự do |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

**PHỤ LỤC SỐ 2**  
**BẢNG TỔNG HỢP THÔNG SỐ TRẠM BƠM DO CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢN LÝ**  
(Theo kèm Phương án phòng, chống lụt bão số 01/PA-CTTĐT ngày 03/5/2025)

| TT        | Tên trạm bơm              | Địa điểm                         | Tổng số máy | Lưu lượng 1 máy (m3/h) | Công suất 1 máy (kw/h) | Cấp      | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|----------------------------------|-------------|------------------------|------------------------|----------|---------|
| <b>I</b>  | <b>KHỐI TRẠM BƠM TƯỚI</b> |                                  |             |                        |                        |          |         |
| 1         | Trạm bơm tưới Bình Sơn    | Khu B Sơn Tây, phường Bình Dương | 4           | 980                    | 33                     | Loại vừa |         |
| 2         | Trạm bơm tưới Đạm Thủy    | Khu Đạm Thủy, phường Thủy An     | 2           | 980                    | 33                     | Loại vừa |         |
| 3         | Trạm bơm tưới Tân Việt    | Khu Yên Lâm, phường Đức Chính    | 3           | 980                    | 33                     | Loại vừa |         |
| 4         | Trạm bơm tưới Bình Lục    | Khu Bình Lục, phường Hồng Phong  | 3           | 700                    | 22                     | Loại vừa |         |
| 5         | Trạm bơm tưới Xuân Sơn    | Khu Mễ Sơn, phường Xuân Sơn      | 3           | 980                    | 33                     | Loại vừa |         |
| 6         | Trạm bơm tưới Quán Vuông  | Khu Quán Vuông, phường Bình Khê  | 3           | 42                     | 7.5                    |          |         |
| <b>II</b> | <b>KHỐI TRẠM BƠM TIÊU</b> |                                  |             |                        |                        |          |         |
| 1         | Trạm bơm tiêu Đạm Thủy    | Khu Vị Thủy, phường Thủy An      |             |                        |                        | Loại vừa |         |
| -         | Nhà máy 1                 |                                  | 6           | 4,000                  | 75                     |          |         |
| -         | Nhà máy 2                 |                                  | 4           | 8,300                  | 160                    |          |         |
| 2         | Trạm bơm tiêu Việt Dân    | Khu Cầu Đạm, xã Việt Dân         |             |                        |                        | Loại vừa |         |
| -         | Nhà máy 1                 |                                  | 3           | 4,000                  | 75                     |          |         |
| -         | Nhà máy 2                 |                                  | 6           | 4,000                  | 95                     |          |         |
| 3         | Trạm bơm tiêu Hồng Phong  | Khu Bến Triều, phường Hồng Phong | 6           | 4,000                  | 75                     | Loại vừa |         |
| 4         | Trạm bơm tiêu Đức Chính   | Khu Bình Lục, phường Hồng Phong  | 6           | 4,000                  | 75                     | Loại vừa |         |
| 5         | Trạm bơm tiêu Kim Sơn     | Khu Nhuệ Hồ, phường Kim Sơn      | 4           | 4,000                  | 75                     | Loại vừa |         |